

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 636 /BNI-QLDN1
V/v ưu đãi thuế TNDN đối với dự án
sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Vinatech Vina

Mã số thuế: 2300978918

Địa chỉ: Số 410, khu phố Hà Liễu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh.

Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn số VINA06012026 ngày 06/01/2026 của Công ty TNHH Vinatech Vina (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đề nghị hướng dẫn về chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

Tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 3 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội quy định:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

...

4. Dự án đầu tư là tập hợp đề xuất bỏ vốn trung hạn hoặc dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định.

5. Dự án đầu tư mở rộng là dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động bằng cách mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ, giảm ô nhiễm hoặc cải thiện môi trường.

6. Dự án đầu tư mới là dự án đầu tư thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đầu tư đang hoạt động.

...”

Tại điểm c khoản 2 Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định :

“Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

2. Ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm các trường hợp sau:

...

c) Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển do Chính phủ quy định đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

c1) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao;

c2) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành dệt - may, da - giày, điện tử - tin học (bao gồm cả thiết kế, sản xuất bán dẫn), sản xuất lắp ráp ô tô, cơ khí chế tạo đến ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thi hành (ngày 01 tháng 10 năm 2025) mà trong nước chưa sản xuất được hoặc đã sản xuất được nhưng phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu hoặc tương đương (nếu có) theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

...

“Điều 19. Thuế suất ưu đãi

1. Áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 2 Điều 18; thu nhập của doanh nghiệp quy định tại điểm e khoản 2 Điều 18 của Nghị định này;

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm g và điểm h khoản 2 Điều 18 của Nghị định này;

...

7. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới của doanh nghiệp quy định tại Điều này (bao gồm cả dự án nêu tại điểm g khoản 2 Điều 18 của Nghị định này) được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có doanh thu.

Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao, Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ sau thời điểm phát sinh doanh thu thì thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận ưu đãi.

...

“Điều 20. Miễn thuế, giảm thuế

1. Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật này;

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04.

Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ sau thời điểm phát sinh thu nhập thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận ưu đãi. Trường hợp tại năm cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận ưu đãi mà chưa có thu nhập thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính kể từ năm đầu tiên có thu nhập, nếu trong 03 năm đầu kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận ưu đãi mà doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế thì thời gian miễn thuế, giảm thuế tính từ năm thứ 04 kể từ năm cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận ưu đãi.

5. Ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mở rộng:

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư đang hoạt động mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ, giảm ô nhiễm hoặc cải thiện môi trường thuộc ngành, nghề, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 18 Nghị định này (sau đây gọi là đầu tư mở rộng) thì phần thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại và không phải hạch toán riêng khoản thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng với thu nhập từ dự án đang hoạt động;

b) Trường hợp dự án đang hoạt động đã hết thời gian hưởng ưu đãi thuế thì khoản thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 6 Điều này được miễn thuế, giảm thuế và không được hưởng ưu đãi về thuế suất. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới cùng ngành, nghề, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành số vốn đầu tư đã đăng ký.

b1) Doanh nghiệp phải hạch toán riêng khoản thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng để áp dụng ưu đãi. Trường hợp không hạch toán riêng được thì thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng xác định theo tỷ lệ giữa nguyên giá tài sản cố định đầu tư mới đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh trên tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp;

b2) Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp không tính riêng được thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng thì thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng được áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

Phần thu nhập
tăng thêm do đầu
tư mở rộng được
áp dụng ưu đãi
thuế thu nhập
doanh nghiệp

Tổng thu nhập chịu thuế
trong kỳ tính thuế
= (không bao gồm thu
nhập khác không được
hưởng ưu đãi)

Nguyên giá tài sản cố
định đầu tư mở rộng đưa
vào sử dụng cho sản xuất,
kinh doanh

Tổng nguyên giá tài sản
cố định của doanh nghiệp

b3) Tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp gồm: Nguyên giá tài sản cố định đầu tư mở rộng đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và nguyên giá tài sản cố định hiện có đang dùng cho sản xuất, kinh doanh theo số liệu cuối kỳ trên Bảng cân đối kế toán (Báo cáo tình hình tài chính) năm;

c) Ưu đãi thuế quy định tại khoản này không áp dụng đối với các trường hợp đầu tư mở rộng do sáp nhập, mua lại doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư đang hoạt động.

6. Dự án đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi quy định tại điểm b khoản 5 Điều này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành việc giải ngân số vốn đầu tư mở rộng đã đăng ký đạt tối thiểu từ 40 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc ngành, nghề hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này hoặc từ 20 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thực hiện tại các địa bàn quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 18 của Nghị định này;

b) Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định khi dự án đầu tư hoàn thành việc giải ngân số vốn đầu tư mở rộng đã đăng ký tăng thêm đạt tối thiểu từ 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi bắt đầu đầu tư mở rộng;

c) Công suất thiết kế tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành việc giải ngân số vốn đầu tư mở rộng đã đăng ký tối thiểu từ 20% so với công suất thiết kế trước khi bắt đầu đầu tư mở rộng.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại khoản này được tính từ năm dự án đầu tư mở rộng hoàn thành số vốn đầu tư đã đăng ký và có thu nhập; trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên hoàn thành số vốn đầu tư đã đăng ký từ dự án đầu tư mở rộng thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mở rộng hoàn thành số vốn đầu tư đã đăng ký. Số vốn đầu tư đăng ký đã hoàn thành giải ngân được xác định bằng chênh lệch giữa nguyên giá tổng tài sản cố định trên Bảng cân đối kế toán (Báo cáo tình hình tài chính) của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp hoàn thành dự án đầu tư mở rộng so với thời điểm trước khi thực hiện đầu tư mở rộng. Trong thời gian doanh nghiệp chưa hoàn thành giải ngân số vốn đầu tư đã đăng ký thì doanh nghiệp không được hưởng ưu đãi thuế cho dự án đầu tư mở rộng.

Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký số vốn đầu tư để thực hiện dự án đầu tư mở rộng của doanh nghiệp.”

Căn cứ vào trích dẫn nêu trên và qua nghiên cứu nội dung công văn hỏi của Công ty, Cơ quan Thuế nhận thấy tại công văn hỏi của Công ty chưa nêu rõ dự án đầu tư “Dự án nhà máy Vinatech Nham Sơn Yên Lư” của Công ty thực hiện tại Lô CNHT-02, cụm công nghiệp Nham Sơn-Yên Lư và thôn Long Trường Vân, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Yên Dũng tỉnh Bắc Ninh) là Dự án đầu tư mở rộng hay Dự án đầu tư mới, nên Cơ quan Thuế hướng dẫn Công ty về mặt nguyên tắc áp dụng ưu đãi đầu tư như sau: *(Do Công ty được cấp giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ngày 30/12/2025 nên văn bản pháp luật về thuế TNDN có hiệu lực thi hành tại thời điểm cấp phép là Luật số 67/2025/QH15 ngày 14 tháng 06 năm 2025 và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ).*

1. Trường hợp dự án đầu tư “Dự án nhà máy Vinatech Nham Sơn Yên Lư” được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ngày 30/12/2025, được cơ quan quản lý đầu tư xác nhận là dự án đầu tư mới thì thu nhập từ dự án đầu tư này được hưởng ưu đãi thuế TNDN như sau:

- Miễn thuế 4 năm, giảm thuế 9 năm;
- Thuế suất 10% trong vòng 15 năm;

- Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của Công ty có doanh thu, thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04 theo quy định tại khoản 1 Điều 18, khoản 1, khoản 7 Điều 19 và khoản 1, khoản 4 Điều 20 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

2. Trường hợp dự án đầu tư “Dự án nhà máy Vinatech Nham Sơn Yên Lư” được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận là dự án đầu tư mở rộng và dự án có cùng ngành nghề ưu đãi thuế với dự án đầu tư ban đầu thì áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư ban đầu cho thời gian còn lại cả về năm miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi. (Doanh nghiệp không phải hạch toán riêng thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng mang lại, doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế TNDN cả về thời gian miễn thuế, giảm thuế và thuế suất ưu đãi..)

3. Trường hợp dự án đầu tư ban đầu đã hết thời gian ưu đãi, dự án đầu tư “Dự án nhà máy Vinatech Nham Sơn Yên Lư” được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận là dự án đầu tư mở rộng và dự án có cùng ngành nghề ưu đãi thuế với dự án đầu tư ban đầu đồng thời đáp ứng điều kiện nêu tại khoản 6 Điều 20 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ thì:

- Thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng được miễn thuế 4 năm, giảm thuế 9 năm (nhưng không được hưởng ưu đãi về thuế suất 10% trong 15 năm).

- Trường hợp này doanh nghiệp phải thực hiện hạch toán riêng thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng mang lại theo tỷ lệ nguyên giá tài sản cố định (như hướng dẫn tại điểm b1, b2, b3 Khoản 5 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ)

- Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm có thu nhập và dự án đầu tư mở rộng hoàn thành số vốn đầu tư đã đăng ký.

Việc xác định “Dự án nhà máy Vinatech Nham Sơn Yên Lư” tại Lô CNHT-02, cụm công nghiệp Nham Sơn-Yên Lư và thôn Long Trường Vân, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Yên Dũng tỉnh Bắc Ninh) là dự án đầu tư mới hay dự án đầu tư mở rộng đề nghị đơn vị liên hệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý đầu tư để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Thuế tỉnh Bắc Ninh (Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 - Số điện thoại: 0204 3669 991) để được hướng dẫn và giải đáp./. *Nghe*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng, các đội thuộc Thuế tỉnh;
- Website Thuế tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VT, QLHTDN1 (vtan - ,).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Cẩm Tâm